TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2466/2026/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 2282/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ C sinh năm: 1982
CCCD: 094182000292
Địa chỉ: 140/21/9 đường P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Dương Hoàng S sinh năm: 1987
CCCD: 079087003393
Địa chỉ: 140/21/9 đường P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung 2025;

Căn cứ Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 213 ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân phường 12 quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Mỹ C và ông Lê Dương Hoàng S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Mỹ C và ông Lê Dương Hoàng S thuận tình ly hôn

- Về con chung: cả hai thỏa thuận giao cho ông Lê Dương Hoàng S trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Dương Thiên P sinh ngày 09/07/2016, hàng tháng bà Trần Thị Mỹ C cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu thi hành từ tháng 07/2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày ông Lê Dương Hoàng S có đơn yêu cầu thi hành án, bà Trần Thị Mỹ C chậm thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con thì bà C còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Bà Trần Thị Mỹ C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, bà Trần Thị Mỹ C thỏa thuận chịu toàn bộ. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà C đã nộp theo biên lai số 0029026 ngày 11/05/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh (Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 thành phố Hồ Chí Minh), bà C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 TP.Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 5 TP.Hồ Chí Minh;
- UBND phường Bình Thạnh TP.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kha